

Số: 38 /2025/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 11 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng trực thuộc Sở Xây dựng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 61/2024/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 148/2016/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu, cảng biển Hải Phòng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 108/TTr-SXD ngày 23 tháng 5 năm 2025.

Ủy ban nhân dân ban hành quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng trực thuộc Sở Xây dựng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng trực thuộc Sở Xây dựng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 6 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- TTTU, TT HĐND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- MTTQVN TP;
- Cục KTVB QPPL- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ XD;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ngành TP;
- UBND cấp huyện;
- Trung tâm Báo chí và Truyền thông TP;
- Công báo thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Phòng: XD, GT&CT, KSTTHC, NC&KTGS;
- Lưu: VT, GT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng trực thuộc Sở Xây dựng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông vận tải đường thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa, trừ bến khách ngang sông (sau đây viết tắt là cảng, bến), khu neo đậu; trên luồng, tuyến khi có sự phân công của Bộ trưởng Bộ Xây dựng nhằm bảo đảm việc chấp hành quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa và bảo vệ môi trường; thu phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng (thực hiện thu phí bằng hình thức thu điện tử).

2. Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng có tư cách pháp nhân, có trụ sở, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại theo quy định; chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Giám đốc Sở Xây dựng đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra và quản lý về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Quy định nơi neo đậu cho phương tiện thủy nội địa (sau đây viết tắt là phương tiện), tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.

2. Kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật trong phạm vi của cảng, bến, khu neo đậu về: an toàn, an ninh và bảo vệ môi trường đối với phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài; giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, người lái phương tiện và danh bạ thuyền viên; thiết bị xếp, dỡ hàng hóa, giấy chứng nhận, chứng chỉ của người điều khiển thiết bị xếp dỡ hàng hóa theo quy định.

3. Cấp giấy phép hoặc lệnh điều động cho phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài ra, vào cảng, bến, khu neo đậu theo quy định. Không cho phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài ra, vào cảng, bến, khu neo đậu khi cảng, bến, khu neo đậu hoặc phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài không bảo đảm điều kiện an toàn, an ninh và bảo vệ môi trường hoặc cảng, bến, khu neo đậu không đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện công tác quản lý luồng, tuyến theo phân công của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; thông báo hiện trạng của luồng, tuyến cho phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài.

5. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện những quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa.

6. Thực hiện công tác bảo đảm an toàn giao thông:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước khác thực hiện công tác bảo đảm an toàn giao thông tại khu vực cảng, bến, khu neo đậu;

b) Kiểm tra điều kiện an toàn đối với cảng, bến, khu neo đậu, luồng chuyên dùng vào cảng, bến, báo hiệu và các công trình khác có liên quan trong phạm vi cảng, bến, khu neo đậu;

c) Khi phát hiện có dấu hiệu mất an toàn kịp thời thông báo cho tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm xử lý;

d) Xác nhận việc khắc phục sự cố hoặc các nguy cơ gây mất an toàn đối với các cảng, bến, khu neo đậu đã được loại bỏ.

7. Công bố hạn chế giao thông trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu; thỏa thuận đối với hoạt động nạo vét cải tạo vùng nước cảng, bến, khu neo đậu; chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với hoạt động sửa chữa, cải tạo nâng cấp và hoạt động khác trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu thuộc phạm vi quản lý.

8. Thực hiện công tác phòng, chống thiên tai; chủ trì hoặc phối hợp tổ chức tìm kiếm, cứu nạn trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu theo thẩm quyền và quy định pháp luật; huy động lực lượng, phương tiện, tàu biển, tàu công vụ và các loại phương tiện khác trong khu vực cảng, bến, khu neo đậu để tham gia tìm kiếm, cứu nạn trong trường hợp khẩn cấp theo quy định.

9. Kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại cảng, bến, khu neo đậu và phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài theo quy định.

10. Thẩm định hồ sơ, báo cáo kết quả thẩm định đề Cục Hàng Hải và Đường thủy Việt Nam phê duyệt đánh giá an ninh, kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài, xác nhận hàng năm giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa.

11. Theo dõi, giám sát việc xếp hàng hóa từ phương tiện, tàu biển, phương tiện thủy nước ngoài lên cảng, bến và từ cảng, bến xuống phương tiện, tàu biển, phương tiện thủy nước ngoài hoặc giữa các phương tiện, tàu biển, phương tiện thủy nước ngoài trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu.

12. Xác nhận việc trình báo đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật; thực hiện quyết định của cơ quan có thẩm quyền đối với việc bắt giữ tàu biển hoặc thả tàu biển đang bị bắt giữ theo quy định.

13. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định pháp luật về giao thông đường thủy nội địa của các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi trách nhiệm; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, công dân; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xử phạt vi phạm hành chính; thu phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

14. Tham gia lập biên bản, kết luận nguyên nhân tai nạn, sự cố xảy ra trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu; yêu cầu các bên liên quan khắc phục hậu quả tai nạn, sự cố.

15. Cập nhật thông tin cảng, bến, khu neo đậu, phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài, hàng hóa, hành khách, xử phạt vi phạm hành chính vào cơ sở dữ liệu của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.

16. Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, quy chuẩn, tiêu chuẩn cảng, bến, khu neo đậu khi có yêu cầu.

17. Thực hiện thu phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng:

a) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ thu, nộp và quản lý phí theo đúng quy định tại Luật Phí và lệ phí năm 2015 và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

b) Tuyên truyền rộng rãi, tạo sự đồng thuận của các đối tượng nộp phí, giúp các doanh nghiệp hiểu rõ và tự giác chấp hành nộp phí đúng quy định;

c) Thực hiện chế độ báo cáo thu phí định kỳ và đột xuất theo quy định;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định về thu phí.

18. Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm trình cấp trên trực tiếp phê duyệt và tổ chức thực hiện.

19. Quản lý, sử dụng công chức (nếu có), viên chức, người lao động, cơ sở vật chất, tài sản, tài chính được giao; thực hiện chế độ chính sách, thống kê, báo cáo theo phân cấp và quy định của pháp luật.

20. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Xây dựng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng có Giám đốc và Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc do cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật.

a) Giám đốc là người đứng đầu Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Xây dựng, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng.

b) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách một số mặt công tác do Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được ủy quyền điều hành các hoạt động của Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm; điều động, luân chuyển; khen thưởng, kỷ luật và các chế độ khác có liên quan đối với Giám đốc và Phó Giám đốc được thực hiện theo phân cấp, quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định của pháp luật.

2. Phòng chuyên môn nghiệp vụ: Phòng Tổng hợp.

3. Các Đại diện Cảng vụ khu vực:

a) Đại diện Cảng vụ khu vực I;

b) Đại diện Cảng vụ khu vực II.

Các Đại diện Cảng vụ khu vực là tổ chức tương đương phòng, thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng, bến, khu neo đậu theo quy định, được sử dụng con dấu riêng theo quy định.

Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa Hải Phòng có trách nhiệm bố trí nhân sự của Đại diện Cảng vụ khu vực tại các văn phòng hoặc tại cảng, bến hoặc trên phương tiện để làm thủ tục vào, rời cảng, bến, khu neo đậu trong phạm vi quản lý theo quy định.

4. Số lượng cấp phó phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Biên chế công chức và số lượng người làm việc

1. Biên chế công chức (nếu có), số lượng người làm việc của Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng được giao trên cơ sở vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và trong tổng biên chế công chức, số người làm việc của Sở Xây dựng được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức (nếu có), cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng xây dựng kế hoạch biên chế công chức (nếu có), số lượng người làm việc, báo cáo Sở Xây dựng trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Xây dựng căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn và quy định của pháp luật chỉ đạo Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng thực hiện Quy định này.

2. Giám đốc Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được giao và quy định của pháp luật để chỉ đạo thực hiện Quy định này và ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn nghiệp vụ; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi quản lý của các Đại diện Cảng vụ khu vực theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung Quy định này, Giám đốc Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng báo cáo Giám đốc Sở Xây dựng trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

